TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **100**/2024/HS-ST
Ngày 24 - 5 - 2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Như Hoa

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Đặng Thị Huê - Giáo viên, cán bộ hưu trí

2. Bà Lê Thị Thúy Hằng - Cán bộ hưu trí

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Dương Quốc Thái - Thư ký Toà án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa*:** Ông Bùi Đức Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 5 năm 2024, tại Phòng xử án Tòa án nhân dân Quận 8 xét xử sơ thẩm kín vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 82/2024/HSST ngày 29/3/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 170/2024/QĐXXST-HS ngày 09/5/2024, đối với bị cáo:

Trương Tiền G; giới tính: Nam; sinh ngày 23/4/2003, tại Bến Tre; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 290/VĐT ấp V, xã V, huyện B, tỉnh Bến Tre; chỗ ở: Phòng số 17B, nhà trọ số G A, Phường A, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 5/12; con ông Trương Minh V và bà Trần Thị C; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không;

Bị bắt tạm giam từ ngày 06/10/2023 đến nay.

- *Bị hại*: Hoàng Thị Bảo T, sinh ngày 30/11/2007; địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh. (có mặt)

Người đại diện hợp pháp: Bà Hoàng Thị Kim K, sinh năm 1984; địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh – là mẹ ruột. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trương Tiền G và em Hoàng Thị Bảo T (sinh ngày 30/11/2007) quen biết với nhau thông qua mạng xã hội Facebook từ tháng 10/2022 và nảy sinh tình cảm với nhau. Từ thời gian quen nhau đến ngày 27/5/2023, T và G có quan hệ tình dục với nhau tổng cộng 04 (bốn) lần, cụ thể như sau:

- Lần thứ nhất: Vào ngày 11/3/2023, lúc này T đang phụ bán hàng tại chợ T1, địa chỉ: xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh thì Trương Tiền G đến gặp T thì T có kêu G đến nhà

nghỉ T2, địa chỉ: Tổ A, ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh để nghỉ ngơi trước. Khoảng 15 phút sau thì T đến. Khi T vào phòng thì G ôm T cùng nằm trên giường rồi hôn vào miệng của T, dùng hai tay cởi quần áo của T (cả áo lót và quần lót) rồi tiếp tục hôn vào ngực của T, sau đó G cởi quần áo của G rồi dùng tay đeo bao cao su vào dương vật của G để đưa vào âm hộ của T nhằm quan hệ tình dục. T không đồng ý G đeo bao cao su nên G rút bao cao su ra và tiếp tục quan hệ tình dục với T khoảng 10 phút thì G xuất tinh ngoài âm đạo của T. Sau khi quan hệ tình dục xong thì T tự mặc lại quần áo rồi đi về trước để tiếp tục bán hàng.

- Lần thứ hai: Vào sáng ngày 29/4/2023, G từ Thành phố Hồ Chí Minh đi đến tỉnh Tây Ninh để gặp T thì T có kêu G đến thẳng nhà nghỉ T2, khi nào đến thì nhắn tin cho T biết để T đến nhà nghỉ gặp G. Khi đến nhà nghỉ thì G có nhắn tin cho T biết là G đã đến nơi, khoảng 15 phút sau thì T đến nhà nghỉ gặp G. Khi T vào phòng thì G ôm T cùng nằm trên giường rồi hôn vào miệng của T dùng hai tay cởi quần áo của T (cả áo lót và quần lót) rồi tiếp tục hôn vào ngực của T, sau đó G cởi quần áo của G dùng tay phải cầm dương vật của G để đưa vào âm hộ của T, quan hệ tình dục với T khoảng 10 đến 15 phút thì G xuất tinh ra ngoài âm đạo của T. Sau khi quan hệ tình dục xong thì T tự mặc lại quần áo rồi đi về bán hàng.

- Lần thứ ba: Vào khoảng 08 giờ 30 phút, ngày 26/5/2023, G đi từ Thành phố Hồ Chí Minh đi đến tỉnh Tây Ninh để gặp T thì T có kêu G đến thẳng nhà nghỉ T2, khi nào đến thì nhắn tin cho T biết để T đến nhà nghỉ gặp G. Khi G đến nhà nghỉ thì G nhắn tin cho T biết là G đã đến nơi, khoảng 15 phút sau thì T đến. Khi T vào phòng thì G ôm T cùng nằm trên giường rồi hôn vào miệng của T dùng hai tay cởi quần áo của T (cả áo lót và quần lót) rồi tiếp tục hôn vào ngực và âm hộ của T, sau đó G cởi quần áo của T dùng tay phải cầm dương vật của G để đưa vào âm hộ của T để quan hệ tình dục với T khoảng 15 phút thì G xuất tinh vào âm đạo của T. Sau khi quan hệ tình dục xong thì T tự mặc lại và ở lại phòng với G đến khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày thì T đi về nhà.

Đến khoảng 16 giờ ngày 26/5/2023, T gọi điện thoại cho G kêu G khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày thì qua nhà T tại ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh để đón T. Vào đúng giờ hẹn trên thì G đến nhà T để đón T và chở T về nhà G tại 290/VĐT ấp V, xã V, huyện B, tỉnh Bến Tre chơi. Đến khoảng 17 giờ ngày 27/5/2023, G chở T về Thành phố Hồ Chí Minh đến ở tại phòng trọ của G tại Phòng số 17B, nhà trọ số G A, Phường A, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Lần thứ tư: Vào khoảng 22 giờ ngày 27/5/2023, sau khi T và G về phòng trọ của G thì G ôm T cùng nằm trên nền nhà rồi hôn vào miệng của T dùng hai tay cởi quần áo của T (cả áo lót và quần lót) rồi tiếp tục hôn vào ngực của T, sau đó G cởi quần áo của G dùng tay phải cầm dương vật của G để đưa vào âm hộ của T để quan hệ tình dục với T khoảng 05 đến 10 phút thì G xuất tinh vào âm đạo của T, sau đó G và T cùng mặc quần áo vào rồi đi ngủ. T ở phòng trọ chơi với G đến khoảng 06 giờ 30 phút ngày 31/5/2023 thì T đi về nhà của T tại tỉnh Tây Ninh.

Khi về đến nhà, bà Hoàng Thị Kim K (mẹ ruột của Hoàng Thị Bảo T) truy hỏi thì T kể lại cho bà K nghe toàn bộ sự việc T quen biết G và quan hệ tình dục với G nên ngày 01/6/2023, bà K dẫn T đến Công an P, Quận H trình báo vụ việc.

Do Trương Tiền G phạm tội 03 lần trên địa bàn huyện T, tỉnh Tây Ninh nên Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh đã chuyển vụ án cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q để điều tra theo thẩm quyền.

Tại Cơ quan điều tra, Trương Tiền G khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Tại thời điểm phạm tội, G biết rõ về độ tuổi của T, việc quan hệ tình dục giữa G và T thì T hoàn toàn tự nguyện, không bị G đánh đập hay ép buộc. T khai nhận ngoài quan hệ tình dục với G thì T không có quan hệ tình dục với ai khác.

Ngày 03/7/2023, Trung tâm P1 có bản kết luận giám định xâm hại tình dục ở trẻ em số 89/KLTDTE-TTPY.2023 đối với Hoàng Thị Bảo T như sau:

"- Màng trinh: Dãn rộng. Không rách.

- Không thấy tinh trùng trong dịch phết âm đạo, vùng âm hộ và hậu môn

- Chỉ hiện diện ADN người nam trong dịch phết âm đạo và vùng âm hộ nhưng không đủ làm cơ sở so sánh với ADN của đối tượng."

Ngày 14/6/2023, Trung tâm P1 có bản kết luận giám định pháp y về ADN số 1.147A-2023/KLGĐADN-TTPY đối với ADN của Trương Tiền G và Hoàng Thị Bảo T như sau:

"- Không đủ cơ sở để kết luận ADN của Trương Tiền G có hiện diện trong mẫu phết dịch âm đạo và phết dịch âm hộ của Hoàng Thị Bảo T.

- ADN của Trương Tiền G không hiện diện trong mẫu phết vùng hậu môn của Hoàng Thị Bảo T".

Tiến hành ghi lời khai của bà Kim H là quản lý của nhà nghỉ T2 có địa chỉ tại Tổ A, ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh. Bà H cho biết vào ngày 11/3/2023; 29/04/2023 và ngày 26/5/2023 có một nam thanh niên đến nhà nghỉ T2 cùng một người phụ nữ để thuê phòng và đưa 01 Căn cước công dân tên Trương Tiền G, sau khi bà H ghi lại thông tin của người thuê phòng vào sổ của nhà nghỉ thì đã trả lại căn cước công dân trên cho G, bà H đã cung cấp sổ đăng ký khách lưu trú của nhà nghỉ T2.

Tiến hành ghi lời khai bà Phạm Thị Mỹ C1 là quản lý của nhà trọ 7 A, Phường A, Quận H. Bà C1 cho biết ngày 29/5/2023, Trương Tiền G có thông báo cho bà C1 biết là G xin cho một người đến ở nhờ phòng trọ của G. Do bận việc nên bà C1 đồng ý và không kiểm tra lại.

Vật chứng thu giữ trong vụ án: Không có.

Tài liệu kèm theo trong vụ án: 01 đĩa CD ghi âm, ghi hình quá trình khai báo và đối chất của Trương Tiền G và Hoàng Thị Bảo T.

* Trách nhiệm dân sự: Bà Hoàng Thị Kim K yêu cầu Trương Tiền G bồi thường số tiền là 200.000.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 92/CT-VKS-Q8 ngày 25/3/2024, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8 đã truy tố bị cáo về tội **"Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi"** theo Điểm a Khoản 2 Điều 145 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa:

Cả bị cáo và bị hại cùng khai nhận việc quen biết và quan hệ tình dục 04 lần như cáo trạng đã truy tố.

Bị hại khai nhận việc bị hại và bị cáo quan hệ tình dục với nhau là do bị hại hoàn toàn tự nguyện, bị hại không bị cưỡng ép hay đe dọa.

Bị cáo thừa nhận khi quen biết và quan hệ tình dục với bị hại thì bị cáo biết tuổi của bị hại.

Người đại diện hợp pháp của bị hại trình bày: Yêu cầu mức bồi thường thiệt hại về danh dự, nhân phẩm cho bị hại là 18.000.000 đồng; đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

* Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8 vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng Điểm a Khoản 2 Điều 145; Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo từ 04 năm đến 05 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị buộc bị cáo bồi thường cho bị hại số tiền 18.000.000 đồng.

Bị cáo khai báo về hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản cáo trạng đã được tóm tắt như trên, không tự bào chữa, không tranh luận, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Q, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, các đương sự không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, lời khai nhận tội của bị cáo, lời khai của bị hại tại phiên tòa xét có đủ cơ sở để kết luận:

Vào các ngày 11/3/2023, 29/4/2023, 26/5/2023, tại nhà nghỉ T2, địa chỉ: Tổ A, ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh; và ngày 27/5/2023, tại Phòng số 17B, nhà trọ số G A, Phường A, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh, bị cáo Trương Tiền G có hành vi giao cấu với Hoàng Thị Bảo T.

Căn cứ tài liệu, chứng cứ về nhân thân, xác định bị cáo sinh ngày 23/4/2003.

Căn cứ Giấy khai sinh ngày 25/02/2008 của Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh, thể hiện bị hại Hoàng Thị Bảo T sinh ngày 30/11/2007.

Như vậy, tại thời điểm bị cáo và bị hại thực hiện hành vi giao cấu, thì bị cáo đã đủ 18 tuổi, bị hại đã đủ 13 tuổi nhưng dưới 16 tuổi.

Cả bị cáo và bị hại đều tự nguyện thực hiện hành vi quan hệ tình dục.

Bị cáo là người trưởng thành, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật nhưng vì thỏa mãn nhu cầu ham muốn cá nhân, bị cáo vẫn cố ý thực hiện.

Do đó, có đủ cơ sở để xác định hành vi của bị cáo đã phạm vào tội **"Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi**" với tình tiết định khung là phạm tội 02 lần trở lên theo quy định tại theo Điểm a Khoản 2 Điều 145 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm quyền được bảo vệ sức khỏe, danh dự, nhân phẩm của con người đặc biệt là trẻ em, là đối tượng cần được bảo vệ, nghiêm cấm mọi hành vi xâm hại tình dục đối với trẻ em. Hành vi của bị cáo còn làm ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội, ảnh hưởng tiêu cực đến thuần phong mỹ tục. Do vậy, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ sức giáo dục, răn đe phòng ngừa chung cho xã hội và phòng ngừa chung.

[4] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội, đại diện của bị hại đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do vậy, Hội đồng xét xử xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Trách nhiệm dân sự:

Tại phiên tòa đại diện hợp pháp của bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường tổn thất về danh dự, nhân phẩm cho bị hại số tiền là 18.000.000 đồng, bị cáo đồng ý bồi thường cho bị hại số tiền 18.000.000 đồng. Xét, thỏa thuận bồi thường là phù hợp với quy định tại Điều 592 Bộ luật Dân sự 2015, Khoản 2 Điều 3 Nghị định 24/2023/NĐ-CP ngày 14/5/2023 của Chính phủ, thoả thuận này không trái với đạo đức xã hội. Nên công nhận, buộc bị cáo bồi thường cho bị hại số tiền 18.000.000 đồng.

[7] Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ Điểm a Khoản 2 Điều 145; Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổ bổ sung năm 2017):

Xử phạt bị cáo: Trương Tiền Giang 03 (ba) năm 09 (chín) tháng tù về tội "**Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi**".

Thời hạn tù tính từ ngày 06/10/2023.

2. Căn cứ Điều 584, 585, 586 và 592 Bộ luật Dân sự 2015.

Buộc bị cáo Trương Tiền G bồi thường cho bị hại Hoàng Thị Bảo T số tiền là 18.000.000 (mười tám triệu) đồng.

3. Về quyền, nghĩa vụ thi hành án: Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành cho đến khi thi hành án xong, bị cáo có nghĩa vụ thi hành còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi

hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự năm 2008 được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

4. Về án phí: Căn cứ vào các Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm ngàn) đồng.

Bị cáo phải nộp án phí dân sự sơ thẩm là 900.000 (chín trăm ngàn) đồng.

5. Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày Tòa tuyên án, bị cáo, các đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm đến Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND Quận 8;
- VKSND TP.HCM;
- CQĐT CA Quận 8;
- CQ THAHS CA Quận 8;
- Trại tạm giam Chí Hòa;
- Chi cục THA DS Quận 8;
- Người tham gia tố tụng khác;
- TAND TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- PC53.
- Lưu: HS, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Như Hoa